TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số: 170/2026/HSST
Ngày: 16/7/2026.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bạn, Bà Trần Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Bích Dịu - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Khang Êban - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 16/7/2026 tại Hội trường A - Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1- Đắk Lắk, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 174/2026/TLST-HS, ngày 03/7/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 175/2026/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Long Anh**, (Xô Anh), sinh năm 1992, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Số 66/3 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thành Nhất, tỉnh Đắk Lắk.

Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông: Lê Sanh, sinh năm: 1947; Con bà: Huỳnh Thị Mai, sinh năm: 1951; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 15/6/2026 cho đến nay tại Phân Trại tạm giam Buôn Ma Thuột – Trại tạm giam số 01 - Công an tỉnh Đắk Lắk, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Trần Kim Đông, sinh năm 1994; Địa chỉ: Số 23 Nguyễn Hiền, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị Vân, sinh năm 1994; Địa chỉ: Số 6/2 Trương Công Định, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

2. Bà Lê Thị Kiều Trang, sinh năm 1995; Địa chỉ: Số 54 Nguyễn Văn Linh, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Tường Vy, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số 91 Nguyễn Trãi, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

4. Ông Trần Duy Điều, sinh năm 1983; Địa chỉ: Hẻm 98 Y Nuê, phường Ea Kao, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

5. Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền, sinh năm 1998; Địa chỉ: Số 18 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà Phạm Ngọc Mỹ Linh, sinh năm 1996; Địa chỉ: Số 52/89 Hồ Tùng Mậu, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Nhật Huyền, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số 779/8 Hà Huy Tập, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Xuân Trang, sinh năm 1990; Địa chỉ: Số 120/24 Y Ngông, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

4. Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số 42 Nguyễn Đức Cảnh, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

5. Bà Hà Thị Kiều Anh, sinh năm 1995; Địa chỉ: Số 52/123B Hồ Tùng Mậu, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

6. Ông Trần Hiếu, sinh năm 1985; Địa chỉ: Số 233 Lý Thường Kiệt, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 06/6/2024, Nguyễn Nhật Huyền điều khiển xe Ô tô nhãn hiệu Huyndai Santafe màu trắng, biển số 47A – 679.95 chở 02 con nhỏ và bạn là Nguyễn Thị Tường Vy, Nguyễn Thị Thanh Huyền đến quán nhậu Dã Chiến ở ngã tư đường Nguyễn Đình Chiểu giao với đường Ngô Quyền thuộc phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk) để nhậu. Đến nơi, Nhật Huyền đậu xe phía bên đường Ngô Quyền đối diện quán nhậu. Sau đó, có thêm bạn của Nhật Huyền gồm Nguyễn Thị Xuân Trang, Nguyễn Thị Kiều Diễm, Phạm Ngọc Mỹ Linh và Lê Long Anh đến quán nhậu cùng. Một lúc sau, có nhóm của Trần Thị Vân, Trần Hiếu, Trần Kim Đông và Lê Thị Kiều Trang đến quán nhậu và ngồi bàn bên cạnh (thời điểm này quán có khoảng 04 bàn khách đang ăn nhậu). Khoảng 22 giờ 35 phút cùng ngày, Linh thấy Vân đi qua bàn nhậu của mình. Do bực tức về việc Vân đang có quan hệ tình cảm yêu đương với chồng cũ của Linh là Nguyễn Tuấn Nam nên Linh chửi Vân "Mày nhìn đéo gì" thì Vân cũng chửi lại Linh. Sau đó, giữa Linh và Vân to tiếng chửi nhau qua lại, Linh cầm lon bia và ly uống bia ném về phía Vân nhưng không trúng, Vân cầm ghế nhựa giơ lên định đánh lại nhưng được mọi người can ngăn. Lúc này, Linh cùng Trang xô đẩy Vân ra đường Nguyễn Đình Chiểu, Linh dùng tay túm tóc và dùng tay đánh Vân nhiều cái trùng vào mặt, còn Trang cầm ghế nhựa của quán ném Vân nhưng không trúng. Do nhiều người can ngăn nên hai bên đi vào lại quán nhậu và đứng trước quán tiếp tục chửi nhau qua lại.

Nhật Huyền điều khiển xe Ô tô nhãn hiệu Huyndai Santafe màu trắng, biển số 47A – 679.95 đậu trước quán nhậu Dã Chiến bên mặt đường Ngô Quyền để chở con của Nhật Huyền, con của Vy và những người cùng bàn đi về. Khi nhóm của Nhật Huyền đang lên xe để về thì Vy và Đông xô đẩy giằng co nhau qua lại, Vy dùng tay tát 01 cái vào mặt của Đông, rồi Trang và Thanh Huyền cũng xông vào hỗ trợ Vy dùng tay đánh Đông. Lúc này, Lê Long Anh đi đến bàn của 02 người khách (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đang nhậu cầm 02 ly thuỷ tinh không có quai cầm trên hai tay rồi chạy về phía Đông. Khi cách Đông khoảng 01m, đứng đối diện nhau thì Lê Long Anh vung tay phải lên cao đập ly thuỷ tinh trúng vào vùng thái dương trái của Đông làm ly thuỷ tinh bị vỡ thành nhiều mảnh văng trúng đầu và người của Đông gây thương tích. Anh tiếp tục xông vào để đánh Đông thì anh Nguyễn Viết Vân Nam (là người chạy dịch vụ Grap) can ngăn ôm, giật lấy ly thuỷ tinh trên tay rồi đẩy Anh ra ngoài nên Anh bỏ về. Thấy Đông bị đánh nên Vân chạy ra xe Ô tô nhãn hiệu Huyndai Tucson, biển số 47A – 347.30 (mượn của người yêu là anh Nguyễn Tuấn Nam) đậu trước quán Dã Chiến khoảng 50m, rồi điều khiển xe chạy đến đâm liên tiếp 02 lần vào đuôi xe Ô tô nhãn hiệu Huyndai Santafe màu trắng, biển số 47A – 679.95 của Nhật Huyền làm hai xe bị hư hỏng. Sau đó, Vân dừng xe lại chở Đông, Trang và một người bạn của Trang đến Bệnh viện đa khoa thành phố Buôn Ma Thuột để Đông chữa trị thương tích rồi Vân điều khiển xe trả lại cho anh Nam và bỏ trốn. Sau đó, anh Nam đem xe Ô tô nhãn hiệu Huyndai Tucson, biển số 47A – 347.30 đến Garage Hùng Cường ở địa chỉ số 36 Đặng Dung, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk của ông Đinh Văn Cường thì bị lực lượng Công an phát hiện tạm giữ. Ngày 09/6/2024, Trần Thị Vân đã đến trình diện tại Cơ quan điều tra và khai nhận toàn bộ vụ việc nêu trên.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 458/KLTTCT-PY ngày 10/6/2024, của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận:

1. Các kết quả chính:

1.1. Kết quả khám giám định:

- Vùng thái dương trái có bốn vết thương (đã khâu) thứ tự từ trước ra sau, từ trên xuống dưới:

+ Vết thương thứ nhất cách chân tóc thái dương trái 1cm, cách đường giữa đỉnh trán 6,5cm, kích thước (0,5 x 0,1)cm.

+ Vết thương thứ hai cách vết thương thứ nhất 1,3cm về phía dưới ra sau, kích thước (0,5 x 0,1)cm.

+ Vết thương thứ ba cách vết thương thứ nhất 3cm về phía sau, kích thước (1 x 0,2)cm.

+ Vết thương thứ tư cách vết thương thứ ba 1,2cm về phía dưới ra sau, kích thước (0,5 x 0,1)cm.

- Vùng trước tai trái có một vết thương (đã khâu) và hai vết xước thứ tự từ trên xuống dưới, từ trước ra sau:

+ Vết thương trước tai trái 1cm (đã khâu), kích thước (1, 5 x 0,2)cm.

+ Vết xước thứ nhất nằm giữa tai và vết thương, kích thước (0,4 x0,1)cm.

+ Vết xước thứ hai ngang bình tai trái, kích thước (1 x 0,1)cm.

- Vết thương (đã khâu) trước trên vành tai trái (ngay gờ luân và trụ gờ luân), kích thước (0,3 x 0,1)cm.

- Cổ trước bên trái có ba vết xước thứ tự từ trên xuống dưới:

+ Vết thứ nhất dưới góc hàm trái, kích thước (1 x 0,40cm.

+ Vết thứ hai 1/3 dưới cổ, kích thước (0,3 x 0,2)cm.

+ Vết thứ ba 1/3 dưới cổ, kích thước (6 x 0,1)cm.

- Xây xước rải rác vùng ngực trái trong diện (8,5 x 4,5)cm.

1.2. Kết quả khám chuyên khoa: Không.

1.3. Kết quả cận lâm sàng: Không.

1.4. Kết quả khác: Không.

2. Kết luận:

2.1. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Kim Đông:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế: Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Kim Đông tại thời điểm giám định là: 9%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

2.2. Kết luận khác:

- Vật tác động: Vật tày, cứng có nhiều cạnh sắc.

- Cơ chế hình thành thương tích: Các vết thương vùng thái dương trái, trước tai trái, trước trên vành tai trái (ngay gờ luân và trụ gờ luân), vùng cổ trước bên trái; Xây xước rải rác vùng ngực trái là do tác động trực tiếp của Vật tày, cứng, có nhiều cạnh sắc hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.

- Các vết xây xước: vùng trước tai trái, cổ trước bên trái, vết xây xước rải rác vùng ngực trái hiện tại chưa đủ cơ sở, dữ liệu đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể, đề nghị giám định bổ sung khi bệnh nhân ổn định hay khi xuất hiện tình tiết mới.

Tại bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 543/KLTTCT-PY ngày 15/7/2024, của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận:

1. Các kết quả chính:

1.1. Kết quả khám giám định:

- Bốn vết thương vùng thái dương trái để lại bốn sẹo, sẹo thứ tư từ trước ra sau, từ trên xuống dưới:

+ Sẹo thứ nhất cách chân tóc thái dương trái 1cm, cách đường giữa đỉnh trán 6,5cm, kích thước (0,5 x 0,2)cm.

+ Sẹo thứ hai cách sẹo thứ nhất 1,3cm về phía dưới ra sau, kích thước (0,4 x 0,2)cm.

+ Sẹo thứ ba cách sẹo thứ nhất 3cm về phía sau, kích thước (1 x 0,3)cm.

+ Sẹo thứ tư cách sẹo thứ ba 1,2cm về phía dưới ra sau, kích thước (0,5 x 0,2)cm.

- Vết thương để lại sẹo vùng mặt trái, trước tai trái 1cm, kích thước (1,5 x 0,2)cm.

- Vết thương để lại sẹo trước trên vành tai trái (ngay gờ luân và trụ gờ luân), sẹo không co rúm, kích thước (0,3 x 0,1)cm.

- Vết xây xước để lại sẹo 1/3 dưới cổ trước bên trái, kích thước (4,5 x 0,1)cm.

- Các thương tích: Vết xước thứ nhất nằm giữa tai và vết thương trước tai: Vết xước thứ hai ngang bình tai trái; Vết xây xước dưới góc hàm trái; Vết xây xước 1/3 dưới cổ trái; Xây xước rải rác vùng ngực trái tại thời điểm giám định đã lành, không để lại sẹo, không làm biến đổi sắc tố da.

1.2. Kết quả khám chuyên khoa: Không.

1.3. Kết quả cận lâm sàng:

- Điện não: EEG tại thời điểm ghi trong giới hạn bình thường.

1.4. Kết quả khác: Không.

2. Kết luận:

2.1. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Kim Đông:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế: Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Kim Đông tại thời điểm giám định là: 11%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

2.2. Kết luận khác:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do từng thương tích:

- Bốn vết thương vùng thái dương trái để lại bốn sẹo, sẹo thứ tư từ trước ra sau, từ trên xuống dưới:

+ Sẹo thứ nhất cách chân tóc thái dương trái 1cm, cách đường giữa đỉnh trán 6,5cm, kích thước (0,5 x 0,2)cm, tỷ lệ: 1%.

+ Sẹo thứ hai cách sẹo thứ nhất 1,3cm về phía dưới ra sau, kích thước (0,4 x 0,2)cm, tỷ lệ: 1%.

+ Sẹo thứ ba cách sẹo thứ nhất 3cm về phía sau, kích thước (1 x 0,3)cm, tỷ lệ: 1%.

+ Sẹo thứ tư cách sẹo thứ ba 1,2cm về phía dưới ra sau, kích thước (0,5 x 0,2)cm, tỷ lệ: 1%.

- Vết thương để lại sẹo vùng mặt trái, trước tai trái 1cm, kích thước (1,5 x 0,2)cm, tỷ lệ: 3%.

- Vết thương để lại sẹo trước trên vành tai trái (ngay gờ luân và trụ gờ luân), sẹo không co rúm, kích thước (0,3 x 0,1)cm, tỷ lệ: 2%.

- Vết xây xước để lại sẹo 1/3 dưới cổ trước bên trái, kích thước (4,5 x 0,1)cm, tỷ lệ: 2%.

- Các thương tích: Vết xước thứ nhất nằm giữa tai và vết thương trước tai: Vết xước thứ hai ngang bình tai trái; Vết xây xước dưới góc hàm trái; Vết xây xước 1/3 dưới cổ trái; Xây xước rải rác vùng ngực trái tại thời điểm giám định đã lành, không để lại sẹo, không làm biến đổi sắc tố da trong Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích không có đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể hay tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 0%.

2.2.2. Vật tác động: Vật tày, cứng, có nhiều cạnh sắc.

2.2.3. Cơ chế hình thành thương tích:

Bốn vết thương để lại sẹo vùng mặt trái, trước tai trái 1cm; Vết thương để lại sẹo trước trên vành tai trái (ngay gờ luân và trụ gờ luân); Vết xây xước để lại sẹo 1/3 dưới cổ trước bên trái là do tác động trực tiếp của Vật tày, cứng, có nhiều cạnh sắc hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.

Quá trình điều tra vụ án, Trần Kim Đông khai nhận vết xây xước để lại sẹo 1/3 dưới cổ trước bên trái, kích thước (4,5 x 0,1)cm là do móng tay của những người phụ nữ tham gia đánh Đông. Ngày 30/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột có Công văn số 1411/CV-HS đề nghị Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk giải thích đối với thương tích trên thì móng tay có khả năng tạo ra được hay không, hay là do mảnh vỡ của ly thuỷ tinh gây nên. Chiều hướng tác động gây ra vết thương trên của Trần Kim Đông.

Tại Công văn số 227/CV-TTPY ngày 31/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk phúc đáp trả lời:

1. Kết luận giám định pháp y bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 543/KLTTCT-PY, ngày 15/7/2024, kết luận:

- Vật tác động: Vật tày, cứng, có nhiều cạnh sắc.

- Cơ chế hình thành thương tích:

- Bốn vết thương để lại bốn sẹo vùng thái dương trái; Vết thương để lại sẹo vùng mặt trái, trước tai trái 1cm; Vết thương để lại sẹo trước trên vành tai trái (ngay gờ luân và trụ gờ luân); Vết xây xước để lại sẹo 1/3 dưới cổ trước bên trái là do tác động trực tiếp của Vật tày, cứng, có nhiều cạnh sắc hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.

2. Vấn đề cần xác minh thêm:

- Về thương tích: Vết xây xước để lại sẹo 1/3 dưới cổ trước bên trái:

+ Vật gây thương tích là "móng tay" ít có khả năng gây một thương tích có hình dạng, kích thước, đặc điểm…của vết xây xước này (điều này còn phụ thuộc vào hình dạng, kích thước, đặc điểm, độ "sắc"…của móng tay.

+ Hướng tác động: Từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 393/2024/HSST ngày 10/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Đắk Lắk), nên không đề cập giải quyết.

Tại bản cáo trạng số: 96/CT-VKS-KV ngày 02/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Lê Long Anh về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Đắk Lắk đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Long Anh về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như nội dung bản Cáo trạng số: 96/CT-VKS-KV ngày 02/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Đắk Lắk và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Long Anh phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Bị cáo Lê Long Anh** mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

***/ Các biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự.

- *Về phần xử lý vật chứng:* Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 393/2024/HSST ngày 10/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (Nay là: Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Đắk Lắk), nên không đề cập giải quyết.

- *Về phần trách nhiệm dân sự:* Đề nghị chấp nhận việc bị cáo Lê Long Anh đã tự nguyện bồi thường tiền chi phí điều trị, tiền tổn thất tinh thần và các khoản chi phí khác cho anh Trần Kim Đông số tiền 80.000.000 đồng. Anh Đông không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị cáo không tham gia tranh luận gì khác chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1-Đắk Lắk trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi của những người tiến hành tố tụng, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, nhân chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận hành vi của bị cáo Lê Long Anh đã phạm tội: "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

i) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này".

Xét hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ hành vi của bị cáo đã xâm phạm sức khỏe của người khác, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được sức khỏe của mọi công dân là vốn quý được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật, hành vi đó sẽ bị pháp luật trừng trị. Tuy bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì nhưng vào ngày 06 tháng 6 năm 2024, tại khu vực quán nhậu Dã Chiến ở ngã tư đường Ngô Quyền giao với đường Nguyễn Đình Chiểu thuộc phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (Nay là: Phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk). Lê Long Anh sử dụng ly thuỷ tinh dùng để uống bia đánh 01 cái trúng vào vùng trán bên trái của anh Trần Kim Đông gây thương tích 11%. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, làm ảnh hưởng đến cuộc sống, sinh hoạt bình thường của người bị

hại. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Xét về nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt. Khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án tiền sự, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường cho người bị hại, người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo đã gây ra cùng nhân thân của bị cáo xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội về sau.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo là phù hợp. Cần chấp nhận.

Trong vụ án này: Đối với Trần Thị Vân đã bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (Nay là: Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Đắk Lắk) xét xử về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Các tình tiết khác có liên quan đến vụ án đã được giải quyết tại Bản án số 393/2024/HSST ngày 10/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (Nay là: Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Đắk Lắk), nên không đề cập xử lý.

[4] Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự.

- *Về phần xử lý vật chứng:* Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 393/2024/HSST ngày 10/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (Nay là: Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Đắk Lắk), nên không đề cập giải quyết.

- *Về phần trách nhiệm dân sự:* Cần chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo Lê Long Anh đã bồi thường tiền chi phí điều trị, tiền tổn thất tinh thần và các khoản chi phí khác cho anh Trần Kim Đông số tiền 80.000.000 đồng. Anh Đông đã nhận tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a, i khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Long Anh (Xô Anh) phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a, i khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134, Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Long Anh** 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 15/6/2026.

*/ Các biện pháp tư pháp:

- Về phần xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 393/2024/HSST ngày 10/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (Nay là: Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Đắk Lắk), nên không đề cập giải quyết.

- Về phần trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo Lê Long Anh đã bồi thường tiền chi phí điều trị, tiền tổn thất tinh thần và các khoản chi phí khác cho anh Trần Kim Đông số tiền 80.000.000 đồng. Sau khi anh Đông nhận tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

* Về án phí: Buộc bị cáo Lê Long Anh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Khu vực 1;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phân trại tạm giam Buôn Ma Thuột – Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Phòng THADS Khu vực 1;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh